

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2026

“V/v Tranh chấp xác định cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Việt Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thanh Hoàn và ông Trần Hữu Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026 về *“tranh chấp xác định cha cho con”*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/7/2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị Lương Thị N, sinh năm 1991; nơi thường trú: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984; nơi thường trú: khu phố H (nay là khu phố H), phường M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lưu Đức V, sinh năm 1989; nơi đăng ký thường trú: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang chấp hành án tại đội 15, phân trại số 1, trại giam Q1 (địa chỉ: thôn T, phường H, tỉnh Quảng Ninh). Vắng mặt, có đề nghị xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và quan điểm thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 14/8/2026 của nguyên đơn chị Lương Thị N thể hiện:

Chị quen biết anh Nguyễn Văn Q từ năm 2021, giữa chị và anh Q có mối quan hệ tình cảm với nhau (chị và anh Q đã chung sống với nhau như vợ chồng, đến năm 2025 chị mới đăng ký kết hôn). Thời điểm chị và anh Q có mối quan hệ tình cảm với nhau, chị đang trong thời kỳ hôn nhân với anh Lưu Đức V, sinh năm 1989; nơi đăng ký thường trú: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh. Thời điểm đó chị và anh V đã sống ly thân vì anh V có hành vi vi phạm pháp luật liên quan

đến ma túy và đang chấp hành án tại Trại giam Q2 từ năm 2019. Đến năm 2023 chị đã ly hôn với anh V theo Bản án số 35/2023/HNGĐ-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ninh).

Trong thời gian chị và anh Q có mối quan hệ tình cảm với nhau, tháng 8/2021 chị có thai và đến ngày 23/5/2022 chị sinh cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), cháu V1 được sinh tại Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Quảng Ninh (nay là Bệnh viện Đ). Tháng 3/2026 anh Q và cháu V1 đã đi xét nghiệm ADN tại Viện công nghệ A1 và phân tích di truyền (G). Kết quả xét nghiệm cho thấy anh Nguyễn Văn Q và cháu Nguyễn Tường V1 có quan hệ huyết thống cha - con. Nay chị đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn Q là cha cùng huyết thống của cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), sinh ngày 23/5/2022.

Về việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tường V1: hiện nay chị và anh Q vẫn đang chung sống cùng nhau, đã đăng ký kết hôn và đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu V1 nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và quan điểm thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 14/8/2026 của bị đơn anh Nguyễn Văn Q thể hiện:

Trong thời gian chị N và anh V là vợ chồng hợp pháp, chị N có quan hệ tình cảm với anh và sinh ra cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), sinh ngày 23/5/2022. Bản thân anh biết cháu V1 là con của anh, chị N cũng biết. Nay chị N làm đơn đề nghị Tòa án căn cứ vào kết quả giám định ADN để xác định anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), anh đồng ý với yêu cầu của chị N.

- Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lưu Đức V thể hiện: anh và chị Lương Thị N là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND phường H, thành phố M (nay là phường M), tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau và có 01 con chung là Lưu Tuấn A, đến năm 2018 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và đã ly thân. Năm 2023 vợ chồng ly hôn theo bản án số 35/2023/HNGĐ-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ninh). Từ lúc ly thân năm 2018 đến nay anh không còn liên lạc và cũng không có thông tin gì của chị N. Hiện tại anh đang chấp hành án tại Trại giam Q2 nên đề nghị xin vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên họp phiên tòa của Tòa án, đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm các giấy tờ liên quan đến nhân thân của các đương sự.

Chứng cứ do Tòa án thu thập là: bộ hồ sơ giám định ADN của Viện công nghệ A1 và phân tích di truyền (G).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử của Thẩm phán, Thư ký, những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lương Thị N, xác định anh Nguyễn Văn Q là cha cùng huyết thống của cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), sinh ngày 23/5/2022 theo giấy chứng sinh số 2022-CS2022/89 của Trung tâm Y tế huyện T (nay là Bệnh viện Đ) tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn chị Lương Thị N có đơn khởi kiện yêu cầu xác định anh Nguyễn Văn Q là cha đẻ của cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến) nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “*Tranh chấp về xác định cha cho con*”; bị đơn anh Q đang sinh sống tại khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh, nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh là Tòa án có thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

- Về sự vắng mặt của các đương sự: nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn, đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào bản tự khai của các đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Chị Lương Thị N và anh Lưu Đức V kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M (nay là phường M), tỉnh Quảng Ninh năm 2014. Ngày 23/8/2023 Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ninh) đã giải quyết cho chị N được ly hôn với anh V theo bản án số 35/2023/HNGĐ-ST ngày 23/8/2023. Trước khi ly hôn, trong thời gian sống ly thân với anh V, chị N và anh Q phát sinh tình cảm nam nữ và có với nhau 01 người con chung tên dự kiến là Nguyễn Tường V1, sinh ngày 23/5/2022 theo giấy chứng sinh số 2022-CS2022/89 của Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Quảng Ninh (nay là Bệnh viện Đ). Theo khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng*”. Như vậy, người có tên dự kiến là Nguyễn Tường V1 do chị Lương Thị N sinh ngày 23/5/2022 theo giấy chứng sinh số 2022-CS2022/89 của Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 29/5/2022 là con chung của chị N và anh V.

Tuy nhiên tại kết quả xét nghiệm ADN số: 260417GL/ADN của Viện công nghệ A1 và phân tích di truyền (G) kết luận: anh Nguyễn Văn Q có quan hệ huyết

thống cha - con (bố - con) với người có tên dự kiến Nguyễn Tường V1, độ tin cậy hơn 99,9999 %.

Chị N và anh Q đều khai nhận cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), sinh ngày 23/5/2022 là con đẻ của anh Q. Anh V xác nhận vợ chồng anh đã ly thân từ năm 2018, từ khi ly thân anh không còn liên lạc, cũng không có tin tức gì của chị N. Nay chị N yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cha cho con, tôi đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Nhận thấy, lời khai của nguyên đơn chị Lương Thị N phù hợp với lời khai của bị đơn anh Nguyễn Văn Q, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lưu Đức V và phù hợp với kết quả xét nghiệm AND số: 260417GL/ADN của Viện công nghệ A1 và phân tích di truyền (G). Vì vậy yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị N về việc xác định anh Nguyễn Văn Q là cha đẻ của cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), sinh ngày 23/5/2022 theo giấy chứng sinh số 2022-CS2022/89 của Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Quảng Ninh (nay là Bệnh viện Đ) là có cơ sở khoa học phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Đây là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con chưa thành niên nên các đương sự không phải chịu án phí dân sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

[7] Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 4 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 264; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 88; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lương Thị N.

Xác định anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984; nơi thường trú: khu phố H (nay là khu phố H), phường M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu phố H,

phường M, tỉnh Quảng Ninh là cha cùng huyết thống của cháu Nguyễn Tường V1 (tên dự kiến), sinh ngày 23/5/2022 theo giấy chứng sinh số 2022-CS2022/89 của Trung tâm Y tế huyện T, (nay là Bệnh viện Đ) tỉnh Quảng Ninh

2. Về án phí: Chị Lương Thị N được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thanh Hoàn - Trần Hữu Thanh

Hoàng Việt Thành

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Hoàng Việt Thành

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thanh Hoàn - Trần Hữu Thanh

Hoàng Việt Thành